

Bản án số: 116 /2021/HS-ST  
Ngày 22 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DD**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đâu – Ông Trần Văn Tùng  
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Cán bộ tòa án.  
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đinh Sỹ Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2021/TLST- HS ngày 02/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2021/QĐXXST- HS ngày 09/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Tuấn D**, sinh ngày 07/5/1998 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 9, xã Nghi D, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông: Trần Văn C, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1976, Vợ con: Chưa có, D chị em ruột: có 02 người bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án: Tháng 8/2017 bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 20/4/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 6/2012 bị UBND TP Vinh ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, Chấp hành xong ngày 01/01/2014. Ngày 09/12/2014 bị Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/3/2016 bị Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án năm 2014 buộc bị cáo Tuấn phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 24 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 17/01/2017.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021 được tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lê Thị Trinh - sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Phường Quang Tiến, TX Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: Số 17 ngách 1, Ngõ 36 đường Nguyễn Gia Thiều, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/02/2021 Trần Tuấn D bắt taxi đến khu vực đường Nguyễn Gia Thiều ở Phường Hưng Dũng, TP Vinh. Khi đi Tuấn D mang theo 01 thD sắt dài khoảng 30cm, đường kính 1,5cm ở hai đầu thD sắt có khoét rãnh. Mục đích là tìm phòng trọ phá khóa trộm cắp tài sản. Khi Tuấn D đi bộ đến phòng trọ số 17, gác 01, ngõ 36, đường Nguyễn Gia Thiều thuộc khối Xuân Trung, phường Hưng Dũng, TP Vinh thì Trần Tuấn D thấy phòng trọ không có người, cửa khóa ngoài nên dùng thD sắt phá khóa phòng trọ. Sau khi phá khóa xong, Tuấn D đi vào phòng tìm tài sản để lấy trộm thì phát hiện trên tủ lạnh gần khu vực bếp của phòng trọ có một con lợn đất màu đỏ, nghĩ trong con lợn đất có tiền nên Tuấn D đã lấy trộm con lợn đất rồi mang ra bãi đất trống cách phòng trọ khoảng 200m và đập con lợn đất thì bên trong có số tiền 460.000đ, Tuấn D cất tiền trong người rồi tìm phòng trọ khác để tiếp tục trộm cắp. Đến 22 giờ 30 phút ngày 16/02/2021 khi Tuấn D đang đi trên đường thuộc khu vực ngõ 36 đường Nguyễn Gia Thiều, khối Xuân Trung, phường Hưng Dũng, TP Vinh thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Dũng, TP Vinh kiểm tra hành chính, lúc này biết việc trộm cắp tài sản của mình sẽ bị bại lộ nên Tuấn D xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Lê Thị Trinh là con lợn đất bên trong có số tiền là 460.000đ. Tại cơ quan điều tra, Trần Tuấn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 122/CT – VKS - TPV ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Tuấn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn D từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa và trD luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trD tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng.

[1.1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được trD tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 16/02/2021 tại số 17 ngách 01 ngõ 36 đường Nguyễn Gia Thiều thuộc khối Xuân Trung, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, Trần Tuấn D có hành vi trộm 01 con lợn đất bên trong có 460.000đ của chị Lê Thị Trinh để ở phòng trọ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 460.000đ nhưng do tháng 8/2017 Trần Tuấn D đã bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này trị giá tài sản dưới 2.000.000đ của bị cáo cũng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, đầu thú, hành vi phạm tội của bị cáo gây hậu quả không lớn, bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nhưng làm căn cứ định tội, đối với bản án được xét xử ngày 09/12/2014 và ngày 09/3/2016 thì bị cáo là vị thành niên phạm tội nên căn cứ vào điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 không tính tiền án vì thế bị cáo không có tình tiết tăng nặng, vì vậy xử phạt bị cáo trong khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát TP Vinh là phù hợp.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 460.000đ cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường con lợn đất và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên miễn xét.

[2.4] Về vật chứng: Một thD sắt màu đen và hộp cát tông đựng mảnh vỡ con lợn đất không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn D 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi những ngày tạm giữ, tạm giam trước (17/02/2021 đến ngày 26/02/2021).

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thD sắt màu đen, 01 hộp giấy cát tông bên trong có chứa các mảnh vỡ của con lợn đất. Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK 2021/167 ngày 06/4/2021.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Tuấn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận***

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS vụ án.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nguyễn Thị Hằng***

